

Tuần 4
Tiết 85:

Tiếng Việt
CÂU CẢM THÁN

I. Đặc điểm hình thức và chức năng

1. Ví dụ:

Câu cảm thán có trong đoạn văn:

a. *Hỡi ơi lão Hạc!*

b. *Than ôi!*

2. Nhận xét

- Hình thức:

+ Có từ ngữ cảm thán: hỡi ơi, than ôi

+ Có dấu chấm than.

- Chức năng: bộc lộ cảm xúc trực tiếp của người nói.

2. Ghi nhớ: SGK/44

II. Luyện tập

Bài tập 1:

a- Có 3 câu cảm thán : Than ôi! Lo thay! Nguy thay !

Tất cả đều có từ cảm thán

b, Hỡi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi!

c, Chao ôi, có biết đâu...

=> Không phải cứ câu cảm thán là phải kết thúc bằng dấu chấm than, cũng không phải tất cả các câu có dấu chấm than đều là câu cảm thán mà câu cảm thán được biểu thị bằng phương tiện đặc thù: từ ngữ cảm thán.

Bài tập 2 : Phân tích cảm xúc trong câu và xác định kiểu câu:

Tất cả các câu đều bộc lộ tình cảm cảm xúc.

a. Lời than của người nông dân dưới chế độ phong kiến.

b. Lời than của người chinh phụ.

c. Tâm trạng bế tắc của nhà thơ trước cuộc sống.

d. Sự ân hận của đế Mèn...

=> Đó không phải là câu cảm thán vì không có đặc điểm hình thức của kiểu câu này.

Bài tập 3: đặt câu :

a- Mẹ ơi, tình yêu mẹ đã dành cho con thiêng liêng biết bao!

b- Ôi, cảnh bình minh mới đẹp làm sao!.